

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất công bố lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện đa khoa chuyên sâu tại thị trấn Ea Tling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BKHĐT ngày 18/9/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 30/9/2019 của HĐND tỉnh Đắk Nông về chủ trương đầu tư dự án Bệnh viện đa khoa chuyên sâu;

Căn cứ Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 30/9/2019 của HĐND tỉnh Đắk Nông Thông qua Danh mục điều chỉnh, bổ sung các dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 196/QĐ-UBND ngày 13/02/2019 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của huyện Cư Jút;

Căn cứ Quyết định số 197/QĐ-UBND ngày 13/02/2019 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông;



th

Căn cứ Quyết định số 1805/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 119/TTr-SKH ngày 05 tháng 11 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất công bố lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện đa khoa chuyên sâu tại thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông như sau:

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện đa khoa chuyên sâu (Nhà đầu tư có thể đề xuất tên gọi cụ thể cho phù hợp).

2. Mục tiêu: Xây dựng bệnh viện đa khoa, tạo cơ sở khám chữa bệnh với trang thiết bị hiện đại đáp ứng được yêu cầu khám chữa bệnh, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho người dân tỉnh Đắk Nông và các tỉnh lân cận; tạo công ăn việc làm cho người lao động, đặc biệt là lao động địa phương. Đồng thời, cung cấp các dịch vụ chất lượng cao với giá dịch vụ ngang bằng với các bệnh viện công, phù hợp với thu nhập của nhiều tầng lớp lao động và người có thu nhập thấp tại các huyện của tỉnh và khu vực lân cận.

3. Quy mô đầu tư:

- Diện tích khu đất dự kiến sử dụng: Khoảng 55.300 m²

- Công suất thiết kế: Bệnh viện đạt quy mô 700 giường bệnh, xây dựng hiện đại đồng bộ; dự án được chia làm 2 giai đoạn đầu tư như sau:

+ Giai đoạn 1: 250 giường nội trú.

+ Giai đoạn 2: 450 giường nội trú, tập trung cho Trung tâm tim mạch và Trung tâm thần kinh.

- Sản phẩm dịch vụ cung cấp: Cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh và điều dưỡng chăm sóc sức khỏe; đào tạo cán bộ; nghiên cứu khoa học về y tế; phòng bệnh; hợp tác quốc tế về y học; quản lý kinh tế trong bệnh viện theo đúng quy định hiện hành.

- Quy mô kiến trúc xây dựng:

+ Giai đoạn 1: Xây dựng mới khối nhà 10 tầng, các khối phụ trợ 7 tầng, diện tích sàn xây dựng 42.858,4 m².

+ Giai đoạn 2: Xây dựng mới khối nhà 10 tầng, diện tích sàn xây dựng 39.690 m².

4. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

- Phía Đông: Giáp khu đất quy hoạch bến xe huyện.

- Phía Tây: Giáp khu dân cư.

- Phía Nam: Giáp đường giao thông Quốc lộ 14.

- Phía Bắc: Giáp đất sản xuất nông nghiệp.

5. Hiện trạng khu đất: Đất chưa được giải phóng mặt bằng (kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng dự kiến khoảng 20 tỷ đồng).

6. Mục đích sử dụng đất: Đất y tế, đất giao thông.

7. Sơ bộ tổng kinh phí thực hiện dự án: Khoảng 786.026.000.000 đồng (Bảy trăm tám mươi sáu tỷ, không trăm hai mươi sáu triệu đồng); trong đó, không bao gồm chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng khoảng 20.000.000.000 đồng. Dự án thực hiện theo 2 giai đoạn:

- Giai đoạn 1 (2020-2023): Khoảng 435.760.000.000 đồng.

- Giai đoạn 2 (2023-2026): Khoảng 350.266.000.000 đồng

8. Tiến độ thực hiện:

- Giai đoạn 1: Từ tháng 11/2020 đến tháng 02/2023 xây dựng và đưa vào hoạt động với quy mô 250 giường nội trú.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2023 đến năm 2026 xây dựng và đưa vào hoạt động với quy mô 450 giường nội trú.

9. Thời hạn thực hiện/hoạt động của dự án: Tối đa 50 năm kể từ ngày lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án.

10. Các chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc xây dựng: Thực hiện theo Quyết định số 1805/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

11. Về môi trường: Dự án thuộc đối tượng lập báo cáo đánh giá tác động môi trường trình UBND tỉnh Đắk Nông phê duyệt trước khi phê duyệt/quyết định lựa chọn Nhà đầu tư.

12. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư:

Nhà đầu tư được hưởng đầy đủ các chính sách ưu đãi đầu tư theo quy định hiện hành của Trung ương và của tỉnh.

13. Yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư: Thực hiện theo phụ lục đính kèm theo Quyết định này.

14. Thời gian để nhà đầu tư nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án: Trong thời gian 30 ngày kể từ ngày danh mục dự án ban hành kèm theo Quyết định này được công bố rộng rãi trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia.

15. Thành phần hồ sơ và địa điểm nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án: Các tổ chức, cá nhân quan tâm nộp hồ sơ dự án theo quy định tại Khoản 1, Điều 13, Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông; địa chỉ: Đường 23/3, phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.



Điều 2. Trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành và các đơn vị có liên quan:

1. Trong thời gian 07 ngày làm việc kể từ khi Quyết định này có hiệu lực thi hành, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm đăng tải lên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia để các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp được biết, đăng ký thực hiện; Văn phòng UBND tỉnh đăng công bố trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Y tế; UBND huyện Cư Jút đăng tải lên Website của đơn vị mình.

2. UBND huyện Cư Jút có trách nhiệm triển khai lập phương án bồi thường giải phóng mặt bằng đối với khu đất dự kiến triển khai thực hiện dự án nêu trên theo đúng quy định. Trong quá trình thực hiện phải công khai, minh bạch, đúng quy định, không để xảy ra tình trạng khiếu kiện.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và pháp lý của nội dung hồ sơ trình phê duyệt tại Tờ trình số 119/TTr-SKH ngày 05/11/2020.

Điều 3. Sau khi hết thời hạn được quy định tại Khoản 14, Điều 1 Quyết định này, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo số lượng tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đăng ký tham gia thực hiện dự án; đồng thời tham mưu UBND tỉnh thực hiện các bước tiếp theo theo đúng quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1809/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất công bố lựa chọn nhà đầu tư trong lĩnh vực xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Y tế, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Cư Jút và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTTĐT, KTN, KTTH(U).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Xuân Hải

PHỤ LỤC
YÊU CẦU SƠ BỘ VỀ NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM NHÀ ĐẦU TƯ
ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG BỆNH VIỆN
ĐA KHOA CHUYÊN SÂU TẠI THỊ TRẤN EA TLING, HUYỆN
CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1709~~ /QĐ-UBND ngày ~~13~~ /11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất công bố lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện đa khoa chuyên sâu tại Thị trấn Ea Tling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông



Chương I

CHỈ DẪN ĐỐI VỚI NHÀ ĐẦU TƯ

Mục 1. NỘI DUNG MỜI QUAN TÂM

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông (sau đây gọi tắt là Sở KH&ĐT) mời nhà đầu tư nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện đa khoa chuyên sâu (Nhà đầu tư có thể đề xuất tên gọi cụ thể cho phù hợp).

2. Thông tin về dự án:

- *Mục tiêu đầu tư:* Xây dựng bệnh viện đa khoa, tạo cơ sở khám chữa bệnh với trang thiết bị hiện đại đáp ứng được yêu cầu khám chữa bệnh, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho người dân tỉnh Đắk Nông và các tỉnh lân cận; tạo công ăn việc làm cho người lao động, đặc biệt là lao động địa phương. Đồng thời, cung cấp các dịch vụ chất lượng cao với giá dịch vụ ngang bằng với các bệnh viện công phù hợp với thu nhập của nhiều tầng lớp lao động và người có thu nhập thấp tại các huyện của tỉnh và khu vực lân cận.

- *Quy mô đầu tư của dự án:*

+ Công suất thiết kế: Bệnh viện đạt quy mô 700 giường bệnh, xây dựng hiện đại đồng bộ; dự án được chia làm 2 giai đoạn đầu tư như sau:

- Giai đoạn 1: 250 giường nội trú (năm 2020-2023).
- Giai đoạn 2: 450 giường nội trú (năm 2023-2026), tập trung cho Trung tâm tim mạch và Trung tâm thần kinh.

+ Sản phẩm dịch vụ cung cấp: Cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh và điều dưỡng chăm sóc sức khỏe; đào tạo cán bộ; nghiên cứu khoa học về y tế; phòng bệnh; hợp tác quốc tế về y học; quản lý kinh tế trong bệnh viện theo đúng quy định hiện hành.

+ Diện tích đất dự kiến sử dụng: Tổng diện tích đất sử dụng là 55.300 m².

+ Quy mô kiến trúc xây dựng:

- Giai đoạn 1: Xây dựng mới khối nhà 10 tầng, các khối phụ trợ 7 tầng, diện tích sàn xây dựng 42.858,4 m².
- Giai đoạn 2: Xây dựng mới khối nhà 10 tầng, diện tích sàn xây dựng 39.690 m².

- *Sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án:* Khoảng 786 tỷ đồng (Bảy trăm tám mươi sáu tỷ đồng); trong đó, không bao gồm chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng:

+ Giai đoạn 1 (2020-2022): Khoảng 435,8 tỷ đồng.

+ Giai đoạn 2 (2023-2026): Khoảng 350,2 tỷ đồng.

- *Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng:* Khoảng 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng).

- *Tổng mức đầu tư của dự án:* Khoảng 806.000.000.000 đồng (Tám trăm lẻ sáu tỷ đồng)

th

- *Tóm tắt các yêu cầu cơ bản của dự án:* Xây dựng bệnh viện đa khoa chuyên sâu, gồm các khoa: Khoa nội; Khoa ngoại; Khoa ung bướu; Khoa sản phụ; Khoa nhi; Khoa răng hàm mặt – tai mũi họng; Khoa mắt; khoa ICU; Khoa lọc máu ngoài thận; Khoa truyền nhiễm; Khoa dược và các khoa khác lâm sàng, cận lâm sàng khác...

- *Thời hạn, tiến độ đầu tư:*

+ Thời hạn hoạt động đầu tư: Tối đa 50 năm kể từ ngày lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án.

+ Tiến độ thực hiện dự án: Từ năm 2020 - đến năm 2026.

- *Địa điểm thực hiện dự án:* thị trấn Ea Tling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, với ranh giới như sau:

+ Phía Đông: Giáp đất quy hoạch bến xe huyện Cư Jút.

+ Phía Tây: Giáp khu dân cư

+ Phía Nam: Giáp đường Quốc lộ 14 (đi Buôn Ma Thuột);

+ Phía Bắc: Giáp đất sản xuất nông nghiệp.

- *Diện tích khu đất:* 5,53 ha.

- *Mục đích sử dụng đất:* Đất y tế, đất giao thông.

- *Các chỉ tiêu quy hoạch:* Theo Quyết định số 1805/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng thị trấn Ea Tling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

- *Hiện trạng khu đất:* Đất chưa được giải phóng mặt bằng (kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng dự kiến khoảng 20 tỷ đồng).

- *Các thông tin khác về dự án:* Nhà đầu tư được lựa chọn sẽ ứng trước chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng để cho đơn vị, tổ chức có chức năng theo quy định thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định.

- Thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án: giờ phút
ngày tháng năm 2020.

Mục 2. YÊU CẦU SƠ BỘ VỀ NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

Yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư bao gồm yêu cầu về năng lực tài chính và kinh nghiệm. Nội dung chi tiết theo Chương II.

Mục 3. LÀM RÕ YÊU CẦU SƠ BỘ VỀ NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM NHÀ ĐẦU TƯ

1. Trường hợp nhà đầu tư muốn được làm rõ yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm, nhà đầu tư phải gửi đề nghị làm rõ đến Sở KH&ĐT bằng văn bản hoặc thông qua Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án tối thiểu 05 ngày làm việc để xem xét, xử lý.

2. Sau khi nhận được văn bản đề nghị làm rõ theo thời gian quy định, Sở KH&ĐT tiến hành làm rõ và đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trong khoảng thời gian tối thiểu 02 ngày làm việc trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án, trong đó có mô tả nội dung yêu cầu làm rõ nhưng không nêu tên nhà đầu tư đề nghị làm rõ. Trường hợp việc làm rõ dẫn đến phải sửa đổi yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm thì thực hiện theo quy định tại Mục 4 Chương này.

Mục 4. SỬA ĐỔI YÊU CẦU SƠ BỘ VỀ NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM NHÀ ĐẦU TƯ

1. Trường hợp sửa đổi yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm, Sở KH&ĐT đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia quyết định sửa đổi kèm theo các nội dung sửa đổi trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án tối thiểu 10 ngày.

2. Trường hợp thời gian thông báo sửa đổi yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm không đáp ứng quy định tại Mục 4.1, Sở KH&ĐT thực hiện thời gian nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án tương ứng để bảo đảm quy định nêu trên. Việc gia hạn được thực hiện theo quy định tại Mục 6.3.

Mục 5. NGÔN NGỮ SỬ DỤNG

Hồ sơ đăng ký thực hiện dự án và tất cả văn bản, tài liệu trao đổi giữa Sở KH&ĐT và nhà đầu tư liên quan đến việc mời quan tâm phải được viết bằng ngôn ngữ sau: Tiếng Việt.

Mục 6. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN DỰ ÁN VÀ THỜI HẠN NỘP

1. Hồ sơ đăng ký thực hiện dự án do nhà đầu tư chuẩn bị phải bao gồm các biểu mẫu và các tài liệu có liên quan theo quy định tại Chương III.

2. Nhà đầu tư nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia; đồng thời, nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án (bao gồm 01 bản gốc, 04 bản chụp) tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông; địa chỉ: Đường 23/3, phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, trước giờ, phút, ngày tháng năm 2020.

3. Sở KH&ĐT có thể gia hạn thời gian nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án trong trường hợp sửa đổi yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm nhà đầu tư theo quy định tại Mục 4 Chương này, cần tăng thêm số lượng nhà đầu tư theo quy định tại điểm b khoản 2 Mục 9 Chương này hoặc các trường hợp cần thiết khác. Khi gia hạn, Sở KH&ĐT thông báo trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và gửi thông báo đến tất cả các nhà đầu tư đã nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án (nếu có) về thời hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án.

Mục 7. SỬA ĐỔI, THAY THẾ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN DỰ ÁN

Sau khi nộp, nhà đầu tư có thể thay thế hoặc sửa đổi hồ sơ đăng ký thực hiện dự án bằng cách nộp bổ sung các hồ sơ, tài liệu có liên quan trước thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án.

Mục 8. LÀM RÕ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN DỰ ÁN

Nhà đầu tư có trách nhiệm làm rõ hồ sơ đăng ký thực hiện dự án theo yêu cầu của Sở KH&ĐT.

Mục 9. THÔNG BÁO KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SƠ BỘ NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM CỦA CÁC NHÀ ĐẦU TƯ

1. Sau khi có kết quả đánh giá sơ bộ năng lực, kinh nghiệm của các nhà đầu tư, Sở KH&ĐT đăng tải danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

2. Trường hợp chỉ có một nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu, trước khi đăng tải thông tin theo quy định tại khoản 1 Mục này, Sở KH&ĐT báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo một trong hai phương án sau đây:

a) Phương án 1: Thông báo và hướng dẫn nhà đầu tư nộp hồ sơ trình quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật khác có liên quan theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 13 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP.

b) Phương án 2: Gia hạn thời gian đăng ký thực hiện dự án. Thời gian gia hạn do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định và sẽ được thông báo trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Nhà đầu tư đã đáp ứng yêu cầu không phải nộp lại hồ sơ đăng ký thực hiện dự án.

Sau khi gia hạn, trường hợp có thêm nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm thì thực hiện theo khoản 3 Mục này. Trường hợp không có thêm nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm thì thực hiện theo quy định tại điểm a khoản này.

3. Trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên đáp ứng yêu cầu, việc lựa chọn nhà đầu tư sẽ được thực hiện theo hình thức đấu thầu rộng rãi theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 13 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP. Hồ sơ mời thầu được phát hành rộng rãi cho các nhà đầu tư, bao gồm cả các nhà đầu tư ngoài danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm.



Chương II

YÊU CẦU SƠ BỘ VỀ NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

TT	Nội dung	Yêu cầu
1	Năng lực tài chính	<p>Vốn chủ sở hữu tối thiểu của nhà đầu tư không thấp hơn 20% tổng mức đầu tư; khoảng 161.200.000.000 đồng (<i>Một trăm sáu mươi một tỷ, hai trăm triệu đồng</i>). Trong đó, Tổng mức đầu tư của dự án là 806.000.000.000 đồng (<i>Tám trăm lẻ sáu tỷ đồng</i>).</p> <p>Trường hợp liên danh, vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư liên danh bằng tổng vốn chủ sở hữu của các thành viên liên danh. Đồng thời, từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu tương ứng với phần vốn góp chủ sở hữu theo thỏa thuận liên danh. Nếu bất kỳ thành viên nào trong liên danh được đánh giá là không đáp ứng thì nhà đầu tư liên danh được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu về vốn chủ sở hữu.</p> <p>Nhà đầu tư đứng đầu liên danh phải có tỷ lệ sở hữu vốn tối thiểu là 30%, từng thành viên liên danh có tỷ lệ sở hữu vốn tối thiểu là 15% trong liên danh.</p> <p>Nhà đầu tư phải chứng minh khả năng huy động vốn vay không thấp hơn phần vốn tổng mức đầu tư dự án trừ đi phần vốn chủ sở hữu cam kết thực hiện dự án.</p>
2	Kinh nghiệm	<p>Số lượng tối thiểu các dự án mà nhà đầu tư hoặc thành viên tham gia liên danh hoặc đối tác cùng thực hiện đã tham gia với vai trò là nhà đầu tư góp vốn chủ sở hữu hoặc nhà thầu chính: 01 dự án. Cách xác định dự án như sau:</p> <p>- Loại 1: Dự án trong lĩnh vực y tế tương tự với lĩnh vực của dự án đang xét, bao gồm: Bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa từ trung ương đến địa phương; mà nhà đầu tư đã tham gia với vai trò nhà đầu tư góp vốn chủ sở hữu và đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:</p> <p>+ Dự án có tổng mức đầu tư tối thiểu bằng 70% tổng mức đầu tư của dự án đang xét: Khoảng 564.200.000.000 đồng (<i>Năm trăm sáu mươi bốn tỷ, hai trăm triệu đồng</i>).</p> <p>+ Dự án mà nhà đầu tư có phần giá trị vốn chủ sở</p>



	<p>hữu tối thiểu bằng 70% yêu cầu về vốn chủ sở hữu của dự án đang xét: Khoảng 112.840.000.000 đồng (<i>Một trăm mười hai tỷ, tám trăm bốn mươi triệu đồng</i>)</p> <p>+ Dự án đã hoàn thành giai đoạn xây dựng trong 01 năm gần đây.</p> <p>- Loại 2: Dự án trong lĩnh vực y tế tương tự với lĩnh vực của dự án đang xét, bao gồm: Bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa từ trung ương đến địa phương mà nhà đầu tư đã tham gia với vai trò là nhà thầu chính thực hiện các gói thầu xây lắp và đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:</p> <p>+ Giá trị phần công việc nhà đầu tư tham gia trong gói thầu/hợp đồng tối thiểu bằng 70% giá trị công việc tương ứng của dự án Loại 1 đang xét; khoảng 394.940.000.000 đồng (<i>Ba trăm chín mươi bốn tỷ, chín trăm bốn mươi triệu đồng</i>)</p> <p>+ Gói thầu/Hợp đồng đã kết thúc trong 01 năm gần đây.</p> <p>- Loại 3: Dự án trong lĩnh vực y tế tương tự với lĩnh vực của dự án đang xét, bao gồm: Bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa từ trung ương đến địa phương mà đối tác cùng thực hiện đã tham gia với vai trò là nhà thầu chính thực hiện các gói thầu xây lắp và đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:</p> <p>+ Giá trị phần công việc đối tác cùng thực hiện tham gia trong gói thầu/hợp đồng tối thiểu bằng 70% giá trị công việc tương ứng của dự án Loại 1 đang xét; khoảng 394.940.000.000 đồng (<i>Ba trăm chín mươi bốn tỷ, chín trăm bốn mươi triệu đồng</i>).</p> <p>+ Gói thầu/Hợp đồng đã kết thúc trong 01 năm gần đây.</p> <p>Kinh nghiệm của nhà đầu tư bằng tổng số dự án của nhà đầu tư/thành viên liên danh và đối tác đã thực hiện.</p> <p>Các dự án/gói thầu nhà đầu tư/đối tác thực hiện phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng theo hợp đồng đã ký kết mới được xem xét, đánh giá.</p>
--	--



Ghi chú:

- Căn cứ quy mô, tính chất, lĩnh vực của dự án, có thể điều chỉnh hoặc bổ sung các chỉ tiêu tài chính khác như: Giá trị tài sản ròng, doanh thu, lợi nhuận,...

Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức mới thành lập trong năm, năng lực tài chính của nhà đầu tư được đánh giá trên cơ sở báo cáo tài chính đã được đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán từ thời điểm thành lập đến trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án tối đa 28 ngày.

- Vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư được xác định trên cơ sở các số liệu tài chính của nhà đầu tư được cập nhật trong khoảng thời gian tối đa 28 ngày trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án và cam kết về việc huy động vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư. Nhà đầu tư phải kê khai thông tin, cung cấp các tài liệu về năng lực tài chính theo Mẫu số 02 tại Chương III.

Vốn chủ sở hữu còn lại của nhà đầu tư = Tổng vốn chủ sở hữu - Chi phí liên quan đến kiện tụng - Vốn chủ sở hữu cam kết cho các dự án đang thực hiện và các khoản đầu tư dài hạn khác (nếu có) - Vốn chủ sở hữu phải giữ lại theo quy định (Vốn chủ sở hữu dùng riêng cho phân bổ hoặc theo yêu cầu pháp lý quy định với Nhà đầu tư; Vốn chủ sở hữu phải giữ lại theo yêu cầu dự phòng đặc biệt cho các trường hợp có thể xảy ra; Vốn chủ sở hữu khác được cam kết sẽ hoàn lại và không dùng cho tuyên bố cổ tức,...).

- Đối với các dự án trong lĩnh vực mới hoặc có quy mô đầu tư lớn, không có nhà đầu tư có kinh nghiệm thực hiện dự án tương tự, có thể xem xét, căn cứ dữ liệu về các dự án đã thực hiện, khả năng phân kỳ đầu tư của dự án đang xét để xác định yêu cầu về kinh nghiệm của nhà đầu tư.

Trong trường hợp này, yêu cầu về kinh nghiệm của nhà đầu tư có thể được chỉnh sửa theo hướng thấp hơn so với hướng dẫn nhưng phải bảo đảm phù hợp với thực tế cũng như yêu cầu thực hiện dự án. Bên cạnh đó, trong quá trình xem xét, đánh giá, phải bảo đảm nhà đầu tư có đầy đủ năng lực tài chính, năng lực kỹ thuật để thực hiện dự án. Yêu cầu thực hiện dự án trong HSMT cũng như hợp đồng phải bảo đảm quy định đầy đủ trách nhiệm của nhà đầu tư cũng như biện pháp xử lý (xử phạt, đền bù thiệt hại, xử lý trong giai đoạn tiếp theo) trong trường hợp nhà đầu tư thực hiện dự án không đáp ứng yêu cầu về tiến độ, chất lượng. Đồng thời, người có thẩm quyền có thể quy định giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng lớn hơn 3% nhưng không quá 10% tổng mức đầu tư của dự án.

- Nhà đầu tư cung cấp kinh nghiệm của mình theo Mẫu số 03 tại Chương III. Nhà đầu tư chỉ được trích dẫn kinh nghiệm thực hiện một dự án tương tự một lần duy nhất.

Đội tác cùng thực hiện dự án bao gồm: Tổ chức cung cấp tài chính; Nhà thầu xây dựng; Nhà thầu vận hành, quản lý.

Cách thức quy đổi các dự án: _____ [quy định 01 dự án thuộc loại 2, 3 bằng tối đa 0,5-0,7 dự án thuộc loại 1 và cách thức làm tròn số trong trường hợp số lượng dự án được quy đổi là số lẻ].

- Đối với những dự án chưa xác định rõ giá trị tổng mức đầu tư trong các

h

văn bản phê duyệt, hợp đồng dự án, nhà đầu tư phải cung cấp các tài liệu chứng minh để xác định giá trị này.

- Nhà đầu tư phải cung cấp các biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng hoặc xác nhận của cơ quan nhà nước để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, chất lượng đối với các dự án/gói thầu đã thực hiện.

- Căn cứ quy mô, tính chất, lĩnh vực và điều kiện đặc thù, riêng biệt (nếu có) của dự án, đưa ra các tiêu chí phù hợp khác.



Chương III
CÁC BIỂU MẪU

1. Mẫu số 01: Thông tin về nhà đầu tư
2. Mẫu số 02: Năng lực tài chính của nhà đầu tư
3. Mẫu số 03: Kinh nghiệm thực hiện dự án tương tự

h

THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ VÀ CÁC ĐỐI TÁC CÙNG THỰC HIỆN**I. Thông tin về nhà đầu tư/thành viên liên danh⁽¹⁾**

1. Tên nhà đầu tư/thành viên liên danh:
2. Quốc gia nơi đăng ký hoạt động của nhà đầu tư/thành viên liên danh:
3. Năm thành lập:
4. Địa chỉ hợp pháp của nhà đầu tư/thành viên liên danh tại quốc gia đăng ký:
5. Thông tin về đại diện hợp pháp của nhà đầu tư/thành viên liên danh:
 - Tên:
 - Địa chỉ:
 - Số điện thoại/fax:
 - Địa chỉ e-mail:
6. Tỷ lệ góp vốn trong liên danh dự kiến:

II. Thông tin về các đối tác cùng thực hiện

TT	Tên đối tác ⁽²⁾	Quốc gia nơi đăng ký hoạt động	Vai trò tham gia ⁽³⁾	Người đại diện theo pháp Luật	Hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận với đối tác ⁽⁴⁾
1	Công ty 1		[Tổ chức cung cấp tài chính]		
2	Công ty 2		[Nhà thầu xây dựng]		
3	Công ty 3		[Nhà thầu vận hành/Quản lý]		
				

Ghi chú:

(1) Trường hợp nhà đầu tư liên danh thì từng thành viên liên danh phải kê khai theo Mẫu này. Đồng thời, nhà đầu tư phải nộp kèm theo bản sao văn bản thỏa thuận giữa các thành viên liên danh về việc thực hiện dự án trong đó nêu rõ tỷ lệ góp vốn trong liên danh dự kiến.

Nhà đầu tư/thành viên liên danh cần nộp kèm theo bản chụp một trong các tài liệu sau đây: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền của nước mà nhà đầu tư đang hoạt động cấp.

(2) Nhà đầu tư ghi cụ thể tên của các đối tác tham gia thực hiện dự án.

(3) Nhà đầu tư ghi cụ thể vai trò tham gia của từng đối tác.

(4) Nhà đầu tư ghi cụ thể số hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận, kèm theo bản chụp được chứng thực các tài liệu đó.

NĂNG LỰC TÀI CHÍNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ⁽¹⁾**1. Tên nhà đầu tư/thành viên liên danh:****2. Thông tin về năng lực tài chính của nhà đầu tư/thành viên liên danh:**a) Tóm tắt các số liệu về tài chính⁽²⁾:

STT	Nội dung	Giá trị
1	Tổng vốn chủ sở hữu	
2	Chi phí liên quan đến kiện tụng (nếu có)	
3	Vốn chủ sở hữu cam kết cho các dự án đang thực hiện và các khoản đầu tư dài hạn khác (nếu có)	
4	Vốn chủ sở hữu phải giữ lại theo quy định	
5	Vốn chủ sở hữu còn lại của nhà đầu tư	$(5) = (1) - (2) - (3) - (4)$

b) Tài liệu đính kèm⁽³⁾

Đính kèm là tài liệu chứng minh về số liệu tài chính của nhà đầu tư được cập nhật trong khoảng thời gian tối đa 28 ngày trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án:

- Bản sao báo cáo tài chính được kiểm toán trong khoảng thời gian 28 ngày trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án (nhà đầu tư có thể sử dụng báo cáo tài chính năm, các báo cáo tài chính giữa niên độ, báo cáo tình hình sử dụng vốn chủ sở hữu).

Các báo cáo do nhà đầu tư cung cấp phải bảo đảm tuân thủ các quy định pháp luật về tài chính, kế toán, phản ánh tình hình tài chính riêng của nhà đầu tư hoặc thành viên liên danh (nếu là nhà đầu tư liên danh) mà không phải tình hình tài chính của một chủ thể liên kết như công ty mẹ hoặc công ty con hoặc công ty liên kết với nhà đầu tư hoặc thành viên liên danh.

- Trường hợp trong khoảng thời gian 28 ngày trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án không trùng với kỳ lập báo cáo tài chính hoặc nhà đầu tư không có báo cáo tài chính được kiểm toán trong thời gian này, nhà đầu tư phải cung cấp báo cáo tài chính được kiểm toán tại thời điểm gần nhất. Đồng thời, nhà đầu tư phải kê khai và cung cấp tài liệu chứng minh về sự thay đổi trong các số liệu tài chính từ thời điểm có báo cáo kiểm toán đến thời điểm tham dự thầu (ví dụ như các tài liệu chứng minh việc tăng vốn chủ sở hữu). Nhà đầu tư phải chịu trách nhiệm về các thông tin đã kê khai. Trường hợp phát hiện thông tin kê khai là không chính xác, làm sai lệch kết quả đánh giá thì nhà đầu tư sẽ bị xử lý theo quy định).

- Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức mới thành lập trong năm, nhà đầu tư phải nộp báo cáo tài chính đã được đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán từ thời điểm thành lập đến trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án tối đa 28 ngày.

Ghi chú:

(1) Trường hợp nhà đầu tư liên danh thì từng thành viên liên danh phải kê khai theo Mẫu này.

(2) Căn cứ tiêu chuẩn đánh giá, bổ sung các thông tin phù hợp.

(3) Căn cứ tiêu chuẩn đánh giá, có thể bổ sung các tài liệu nhà đầu tư phải nộp để chứng minh năng lực tài chính (ví dụ như: Biên bản kiểm tra quyết toán thuế, tờ khai tự quyết toán thuế; tài liệu chứng minh việc nhà đầu tư đã kê khai quyết toán thuế điện tử; văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế;...).

KINH NGHIỆM THỰC HIỆN DỰ ÁN TƯỞNG TỰ⁽¹⁾

(Địa điểm), ngày ___ tháng ___ năm ___

*[Nhà đầu tư liệt kê kinh nghiệm thực hiện dự án tương tự theo yêu cầu]*1. Dự án số 01: ___ *[ghi tên dự án]*

Tên nhà đầu tư/thành viên liên danh/đối tác cùng thực hiện dự án	
1	Số hợp đồng: _____ Ngày ký: _____
2	Tên dự án/gói thầu:
3	Lĩnh vực đầu tư của dự án
4	Tham gia dự án với vai trò: <input type="checkbox"/> Nhà đầu tư độc lập <input type="checkbox"/> Thành viên liên danh <input type="checkbox"/> Nhà thầu chính
5	Tên cơ quan nhà nước có thẩm quyền/đại diện cơ quan nhà nước có thẩm quyền (đối với dự án); chủ đầu tư/đại diện chủ đầu tư (đối với gói thầu) Địa chỉ: Tên người liên lạc: Điện thoại: Fax: Email:
6	Thông tin chi tiết
6.1	Trường hợp tham gia thực hiện dự án với vai trò nhà đầu tư/thành viên liên danh
	Tiến độ, chất lượng thực hiện dự án ⁽²⁾ :
	Tổng mức đầu tư:
	Tỷ lệ góp vốn (trường hợp nhà đầu tư là liên danh):
	Vốn chủ sở hữu đã được huy động:
	Mô tả ngắn gọn về điểm tương đồng của dự án đã thực hiện này với dự án đang lựa chọn nhà đầu tư:
	- Mô tả ngắn gọn về phần công việc đã thực hiện: - Giá trị của (các) phần công việc đã thực hiện: (Giá trị và loại tiền tệ) tương đương ... VNĐ
	- Mô tả ngắn gọn về phần công việc còn phải thực hiện: - Giá trị của (các) phần công việc còn phải thực hiện: (Giá trị và loại tiền tệ) tương đương ... VNĐ

h

	Lịch sử tranh chấp, kiện tụng:
	Mô tả tóm tắt về các yêu cầu đặc biệt về kỹ thuật/hoạt động vận hành:
6.2	Trường hợp tham gia thực hiện dự án với vai trò nhà thầu
	Phạm vi công việc tham gia thực hiện:
	Giá trị phần công việc tham gia thực hiện:
	Tiến độ, chất lượng thực hiện ⁽³⁾ :
	Lịch sử tranh chấp, kiện tụng:
	Mô tả tóm tắt về các yêu cầu đặc biệt về kỹ thuật:

2. Dự án số 02: _____ [ghi tên dự án]

...

Đại diện hợp pháp của nhà đầu tư
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có)]

Ghi chú:

(1) Yêu cầu kê khai thông tin tại Mẫu này có thể được điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với yêu cầu sơ bộ về năng lực kinh nghiệm của nhà đầu tư.

(2), (3) Nhà đầu tư phải cung cấp các tài liệu chứng minh các thông tin đã kê khai và tiến độ, chất lượng thực hiện hợp đồng như bản sao công chứng hợp đồng, nghiệm thu, thanh lý hợp đồng, xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền/đại diện cơ quan nhà nước có thẩm quyền (đối với dự án), chủ đầu tư/đại diện chủ đầu tư (đối với gói thầu)...

h

